TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **13**/2025/QĐCNTTLH	*Phúc Thọ, ngày 12 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 10/02/2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/02/2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn PX, xã VX, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Người bị yêu cầu: Chị **Lê Thị N**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn PX, xã VX, huyện Phúc Thọ, hành phố Hà Nội.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia

hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị N.

+ Về con chung: Anh T và chị N có 02 con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 26/6/2000 (đã lập gia đình) và cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 12/5/2007. Anh T và chị N thỏa thuận: Khi ly hôn, giao cháu T cho cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức: Anh T và chị N đều xác định không yêu cầu giải quyết.

+ Về nợ: Anh T và chị N đều xác định không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm T Hải

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- UBND xã VX (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.